

Số: /KH-TTr

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Thanh tra tỉnh Điện Biên năm 2023

Nhằm triển khai cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch số 4217/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính Nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 779/KH-TTr ngày 30/12/2021 về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của Thanh tra tỉnh Điện Biên. Thanh tra tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của Thanh tra tỉnh; bám sát các chủ trương, đường lối, nghị quyết về cải cách hành chính của Đảng; các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh, góp phần thực tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính; phát huy vai trò chỉ đạo điều hành của người đứng đầu về công tác cải cách hành chính, đảm bảo đạt được những kết quả cụ thể; đổi mới tư duy và hành động sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, nhằm nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan Thanh tra tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các phòng chuyên môn, công chức, người lao động phải nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực; gắn kết chặt chẽ với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính.

- Các phòng chức năng thuộc Thanh tra tỉnh phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả, thực chất, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra xử lý, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật

- Tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị tham mưu ban hành để kịp thời kiến nghị huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với văn bản mới ban hành và tình hình ở địa phương.

- Ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023. 100% các văn bản QPPL được kiểm tra, tự kiểm tra theo thẩm quyền và có tính khả thi khi triển khai thực hiện. Tích cực tham gia ý kiến dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tích cực vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

- Tập trung rà soát các quy chế, quy định các hoạt động trong cơ quan để kịp thời ban hành hoặc sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật thông qua hoạt động thanh tra trách nhiệm.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, thông qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tăng cường kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

1.3 Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2022, trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh tra 2022 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra ban hành trong năm 2023.

- Đa dạng hoá các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC và các văn bản tổ chức triển khai về công tác cải cách TTHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Kịp thời theo dõi, rà soát, trình công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ,

hủy bỏ thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị; trình công bố Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị.

- Tăng cường trách nhiệm của các phòng trực thuộc cơ quan trong việc giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân; 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định; công khai tiến độ giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Kịp thời cập nhật, công khai TTHC trên công thông tin điện tử của cơ quan và niêm yết tại trụ sở làm việc. Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ liên quan đến Thanh tra tỉnh để trình UBND tỉnh ban hành.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp:

- + Tối thiểu 60% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- + Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp trên địa bàn tỉnh tăng thêm 20% so với năm 2022 để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- + Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt trên 80%.

- + Trên 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính Nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- + 60% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan Nhà nước kết nối, chia sẻ.

- + Tối thiểu 90% TTHC có đủ điều kiện, phát sinh hồ sơ được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 85% TTHC được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt trên 60%.

- + Tối thiểu 60% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 25% trở lên nhằm đảm bảo thực hiện tiến độ của mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch giai đoạn 2021-2030 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của

Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/ND-CP và Thông tư hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực; thực hiện đề án sắp xếp số lượng cấp phó theo quy định về khung số lượng cấp phó của tỉnh; triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ chính trị, Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế; triển khai bản mô tả công việc, khung năng lực của vị trí việc làm công chức.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

4. Cải cách chế độ công vụ.

- Tăng cường rà soát bố trí công chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; tiếp tục đẩy mạnh triển khai xác định vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực, mô tả công việc và xây dựng cơ cấu công chức đáp ứng yêu cầu CCHC, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý từ phó trưởng phòng và tương đương trở lên tối thiểu 36% có trình độ trên đại học; 100% được đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý Nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác tuyển dụng đảm bảo đúng quy trình, thủ tục trong biên chế công chức được cơ quan có thẩm quyền giao; không tuyển vượt biên chế giao, kịp thời bổ sung công chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm phải gắn liền với rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch cán bộ nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi bổ nhiệm vào chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn.

- Tăng cường rà soát bố trí cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; tiếp tục đẩy mạnh triển khai xác định vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực, mô tả công việc và xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu CCHC, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

- Thực hiện đánh giá công chức năm 2023 theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại cơ quan, đặc biệt việc thực thi công vụ của công chức tại những vị trí công tác nhạy cảm; kiên quyết xử lý đối với cán bộ, công chức, viên chức sai phạm.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07-10-2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Thực hiện đúng quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 30/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách; đảm bảo các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai, duy trì cập nhật Kiến trúc Chính quyền số của cơ quan phù hợp với Kiến trúc Chính phủ số theo chỉ đạo của tỉnh Điện Biên.

- Duy trì, triển khai thực hiện tốt các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật để phục vụ hoạt động nội bộ của cơ quan và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo; Nền tảng quản lý văn bản và điều hành.

- Triển khai hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ, phần đầu đạt các chỉ tiêu: 100% văn bản điện tử của cơ quan được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); 95% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 90% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh được cập nhật trên hệ thống phần mềm theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI). Phần đầu đạt từ 50% trở lên giữa số TTHC có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ BCCI (tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai) so

với tổng số TTHC đang triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI tại cơ quan. Từ 15% trở lên giữa số hồ sơ đã tiếp nhận qua dịch vụ BCCI so với tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trong năm của các TTHC. Từ 15% trở lên giữa số hồ sơ đã được trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI so với tổng số hồ sơ đã trả kết quả giải quyết trong năm của các TTHC.

7. Tuyên truyền cải cách hành chính

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Tuyên truyền, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC; lồng ghép công tác tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp các ngành về thông tin tuyên truyền CCHC gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, pháp luật. Thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC bằng hình thức tọa đàm, đăng trên cổng thông tin điện tử cơ quan.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH *(Có phụ lục đính kèm)*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Thanh tra tỉnh được trích từ nguồn kinh phí hoạt động chi thường xuyên hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng Nghiệp vụ tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo đúng tiến độ nội dung Kế hoạch này.

2. Giao Chánh Văn phòng theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện cho Lãnh đạo Thanh tra và Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ); kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện đồng bộ và hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Thanh tra tỉnh, Văn phòng và các phòng nghiệp vụ căn cứ nội dung kế hoạch chủ động tham mưu tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo TTra tỉnh (HSCV);
- Văn phòng; các phòng Nghiệp vụ (HSCV)
- Lưu VT.

CHÁNH THANH TRA

Phan Văn Thống

PHỤ LỤC
Kế hoạch cải cách hành chính của Thanh tra tỉnh năm 2023
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-TTr ngày/01/2023 của Thanh tra tỉnh)

TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023	Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Chậm nhất ngày 31/12/2022	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Kiểm tra công tác CCHC năm 2023 tại cơ quan	Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2023	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Tháng 01/2023	
		Quyết định thành lập đoàn kiểm tra	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Tháng 9/2023	
		Báo cáo kết quả kiểm tra công tác CCHC	Tổ kiểm tra CCHC năm 2023	Văn phòng, các phòng nghiệp vụ	Tháng 10/2023	
		Thông báo kết quả kiểm tra;				
		Báo cáo kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra (nếu có).				
3	Tuyên truyền CCHC năm 2023	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Tháng 01/2023	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
		Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2023	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Tháng 9/2023	
		Kế hoạch, chương trình tọa đàm	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Tháng 9/2023	
		Báo cáo kết quả 6 tháng, năm về tuyên truyền CCHC	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước ngày 15/06/2023 và 15/12/2023	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi	Nghị quyết, Quyết định QPPL được ban hành	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên theo Quyết định của tỉnh	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
	Công tác theo dõi tình hình thi hành	Kế hoạch theo dõi thi	Phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước ngày	

2	pháp luật	hành pháp luật	Nghiệp vụ IV		30/01/2023	
		Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023	Phòng Nghiệp vụ IV	Các phòng nghiệp vụ	Trước ngày 10/12/2023	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước ngày 30/01/2023	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022	Kế hoạch rà soát	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước ngày 31/01/2023	
3	Công bố TTHC/danh mục TTHC; phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Quyết định Công bố TTHC/Danh mục TTHC; Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên	
4	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên	
5	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Văn bản chuyên xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên	
6	Tổ chức triển khai có hiệu quả đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	Văn bản, báo cáo	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên	
7	Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan HCNN	Văn bản rà soát	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Theo Kế hoạch rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ của UBND tỉnh	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Rà soát, kiện toàn bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh	Tham mưu Quyết định cho UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Sau khi Luật thanh tra sửa đổi và các Nghị định, Thông tư được ban hành	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh

2	Sắp xếp bố trí đội ngũ công chức phù hợp với vị trí việc làm và số lượng công chức theo biên chế được giao	Quyết định	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ		phí khác
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, năm 2023	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước 01/12/2022	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
		Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng			Trước 31/12/2024	
2	Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức năm 2023	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước 25/12/2023	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Thực hiện công khai, dân chủ trong quản lý thu, chi ngân sách trước toàn thể CBCC	Quyết định; Báo cáo	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Sau khi có quyết định thông báo của cấp có thẩm quyền	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của Thanh tra tỉnh	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước 15/01/2023	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí khác
2	Sử dụng hệ thống thông tin báo cáo các ứng dụng công nghệ thông tin	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Thường xuyên Trước 30/12/2023	
3	Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng nghiệp vụ	Trước 30/12/2023	